| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ LƯƠNG**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 5 -2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Ngọc Ngư và ông Nguyễn Văn Thuyết.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:* Ông Lương Dương Tùng Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Nhà văn hóa xóm Đẩu, xã Yên Lạc huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1962 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại xóm C, xã L, huyện P, tỉnh T5.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Trần Khắc D (sinh năm 1935, đã chết), mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị G(sinh năm 1935). Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 03. Vợ Vũ Thị T1 (sinh năm 1964), có 02 con: Trần Văn Đ (đã chết), Trần Thị H (sinh năm 1986).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/10/2001, bị Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo đối với hành vi "vận chuyển trái phép chất ma túy".

- Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T thời gian 18 tháng (chấp hành xong ngày 16/9/2019).

Bị cáo bị bắt ngày 07/01/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương theo Quyết định tạm giam số 25/2022/HSST-QĐTG ngày 20/4 /2022 của Toà án nhân dân huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người chứng kiến:* Ông Trần Hải T2, sinh năm 1959, trú tại: TDP G, thị trấn G, huyện P, tỉnh T5. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 35 phút ngày 07/01/2022, tổ công tác Công an thị trấn Giang Tiên làm nhiệm vụ tại xóm tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, phát hiện Trần Văn T, sinh năm: 1962, trú tại: xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra, tại đây T tự giác giao nộp cho tổ công tác có 01 (một) gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng (T khai là ma túy loại heroine) tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, số chất bột màu trắng được thu giữ niêm phong theo quy định (ký hiệu bì A), đồng thời đưa T cùng vật chứng đến CQĐT Công an huyện Phú Lương để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng 0,148 gam. Lấy toàn bộ mẫu gửi giám định (ký hiệu bì A1).

Tại bản kết luận giám định số 188/KL-KTHS ngày 15/01/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A1 là tang vật thu giữ của Trần Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,148 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi của bị can như sau: Bản thân Trần Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 6 giờ 15 phút ngày 07/01/2022 T đi bộ từ nhà tại xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng huyện Phú Lương đến khu vực thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên và địa chỉ) 01 gói heroine với giá 100.000đ. T cất gói ma túy vừa mua được đi về tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 26/CT-VKSPL ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn T về

tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.
- Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.
- Phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/01/2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu

bị tạm giữ, sơ đồ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/01/2022; lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Hồi 06 giờ 35 phút ngày 07/01/2022, tại TDP Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,148 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang cùng số ma tuý chưa kịp sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điển c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".*

*a)……*

*c)Heroine….có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; là người nghiện ma túy; 01 lần bị xử phạt cảnh cáo về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, 01 lần bị xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,126 gam mẫu A1 còn lại sau giám định vụ: Trần Văn T, SN 1962, phạm tội về ma túy; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: bên trong có 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói. Vật chứng hiện lưu kho vật chứng theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Về nguồn gốc ma túy và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo vào ngày 07/01/2022, do bị cáo khai chỉ biết là nam giới khoảng 40 tuổi, ngoài ra không biết chính xác tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan CSĐT tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,126 gam mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: bên trong có 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói.

Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 39/2022 ngày 21/4/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương;

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Linh**

| HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN<br>CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| **Nguyễn Ngọc Ngư – Nguyễn Văn Thuyết** | **Phạm Ngọc Linh** |